TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2020/HSST
Ngày: 29-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đậu Cao Nhu
2. Bà Lê Thị Thường

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mỹ Linh, Thư ký Toà án nhân dân Huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2020 ngày 19/6/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Chế văn C, sinh ngày: 13/8/1998 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm 7, xã Q Ch, huyện QL, tỉnh Nghệ An; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Chế Văn Th, Sinh năm 1956 và con bà Hồ Thị T, Sinh năm 1956; anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/5/2020 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1978. Có mặt.
Địa chỉ: Xóm 6, xã Q Ch, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- Người làm chứng:
1/ Anh Lê Văn V, sinh năm 1983. Có mặt.
Địa chỉ: Xóm 7, xã D L, huyện D Ch, tỉnh Nghệ An.
2/ Anh Chế Văn Th, sinh năm 1988. Có mặt.
Địa chỉ: Xóm 7, xã Q Ch, huyện QL, tỉnh Nghệ An.
3/ Anh Chế Văn Th, sinh năm 1986. Có mặt.
Địa chỉ: Xóm 7, xã Q Ch, huyện QL, tỉnh Nghệ An.
4/ Anh Chế Văn Th, sinh năm 1994. Có mặt.
Địa chỉ: Xóm 7, xã Q Ch, huyện QL, tỉnh Nghệ An.
5/ Bà Hồ Thị T, sinh năm 1956. Có mặt.
Địa chỉ: Xóm 7, xã Q Ch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 08/01/2020, Chế Văn C, Chế Văn Th, Chế Văn Th, Chế Văn Th (là anh em ruột) cùng trú tại xóm 7, xã Q Ch, huyện QL, tỉnh Nghệ An và Nguyễn Văn V trú tại xóm 7, xã D, huyện D Ch, tỉnh Nghệ An cùng đi làm về. Khi về đến nhà của anh Chế Văn Th thì thấy có anh Nguyễn Ngọc S trú tại xóm 6, xã Q Ch, huyện QL đang ngồi chơi tại đây. Do đi làm về mệt nên Chế Văn Th có mua đồ ăn về để tổ chức uống rượu tại nhà mình và mời Nguyễn Ngọc S ở lại cùng tham gia uống rượu. Trong lúc uống rượu, S mời V uống rượu bằng bát nhưng V không uống nên giữa S và V đã xảy ra mâu thuẫn, cãi vả, chửi bới nhau. Thấy V và S cãi nhau to tiếng nên mọi người không uống rượu nữa mà đi ra ngoài, còn S và V tiếp tục xô xát nhau. Thấy vậy, Th, Th, C và Th đã vào can ngăn. Sau khi căn ngăn thì C và Th đưa V xuống nhà bà Hồ Thị T (là mẹ ruột C), còn Th và Th đưa Sơn vào nhà Th. Sau khi đưa V xuống nhà bà T, C thấy bức xúc với hành vi của S (do đã được mời đến nhà uống rượu mà còn gây gỗ, ồn ào làm mất trật tự tại nhà Th) nên C lấy xe mô tô biển kiểm soát 37L2 – 125.13 của Chế Văn Th đang dựng ở sân đi ra đầu đường rồi vào vườn nhà mình lấy một chiếc gậy tre màu xanh, theo lời khai của C thì chiếc gậy dài khoảng 70 cm, đường kính khoảng 5cm rồi điều khiển xe đi ra đường cách nhà C khoảng 200 mét để ngồi chờ anh S đi về qua thì sẽ đánh anh S. Khoảng 30 phút sau, C thấy S điều khiển xe mô tô từ trong nhà mình đi về theo hướng ra đường Quốc lộ 48A. Khi thấy S đi qua, C điều khiển xe mô tô đuổi theo được khoảng 200 mét thì thấy S bị ngã, xe bị lao xuống mương nước bên cạnh đường, còn S ngồi trên lề đường mặt hướng về phía Đông Nam cách cổng nhà chị Nguyễn Thị Th, trú tại xóm 7, xã Q Ch, huyện QL 3 mét (*ba mét*). Thấy vậy, C dừng xe tắt máy và đi lại chỗ anh S đang ngồi và dùng gậy tre đã chuẩn bị sẵn đánh vào cánh tay phải của anh S 02(*hai*) phát làm anh S bị gãy xương cánh tay phải. Sau khi đánh anh S xong C điều khiển xe mô tô đi về đến đập nước Mồ Ông tại xóm 7 xã Q Ch, huyện QL vứt chiếc gậy tre xuống đập nước sau đó về nhà.

Đối với Nguyễn Văn V, sau khi xuống nhà bà T nằm nghỉ khoảng 20 phút thì được Chế Văn Th chở về nhà tại xóm 7 xã DL, huyện D Ch. Còn đối với Chế Văn Th và Chế Văn Th sau khi mọi người về hết thì hai người đi đến xóm 9, xã Q Ch, huyện QL để làm việc tiếp, khi đi đến trước cổng nhà bà Nguyễn Thị Th thì Th và Th phát hiện anh S đang nằm trên bờ mương, đồng thời nghe S nói bị đánh gãy tay. Sau đó, Th gọi xe taxi và đưa S đi đến bệnh viện Minh An và bệnh viện 115 Nghệ An để điều trị đến ngày 16/01/2020 thì ra viện.

Ngày 13/01/2020, anh Nguyễn Ngọc S có đơn đề nghị giám định thương tật và khởi tố hình sự gửi cơ quan CSĐT công an huyện Quỳnh Lưu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 106 ngày 31/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Ngọc S là: *"Gãy 1/3 giữa xương cánh tay phải đã được phẩu thuật kết hợp xương, hiện tại còn phương tiện kết hợp xương. Tổn thương mức độ nặng dây thần kinh quay bên phải, hiện tại liệt vận động gần hoàn toàn cẳng bàn tay phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 42% (bốn mươi hai phần trăm)*".

Trong quá trình điều tra, anh Nguyễn Ngọc S cho rằng: Khi sự việc xảy ra thì có anh Nguyễn Văn V đã cùng với Chế văn C dùng ống tuýp sắt để đánh vào tay phải của anh làm anh bị gãy tay và bị ngã xe. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra vụ án như: kết quả thực nghiệm điều tra, kết quả biện luận của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An; lời khai của Chế Văn C, Nguyễn Văn V và các nhân chứng; kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An thì có đủ căn cứ để khẳng định Chế Văn C là người đã dùng gậy tre gây thương tích cho Nguyễn Ngọc S ở cánh tay phải vào tối ngày 08/01/2020.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu, Chế Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên. C khai giữa C và anh S không có mâu thuẫn với nhau nhưng C thấy bức xúc với hành vi của S do đã được mời đến nhà uống rượu mà còn gây gỗ, ồn ào làm mất trật tự tại nhà Th (là anh trai của C) nên C đã gây thương tích cho anh S. Việc Cường gây thương tích cho anh S là do C thực hiện một mình, không có ai tham gia cùng và không bàn bạc với ai.

Về dân sự: Ngày 17/5/2020, chị Vũ Thị T (là vợ anh S) có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại là về sức khỏe cho anh S số tiền 75.903.000 đồng (bảy mươi lăm triệu chín trăm linh ba nghìn ba trăm sáu mươi tám đồng) (trong đó bao gồm tiền thuốc, tiền viện phí, tiền châm cứu, tiền công nuôi dưỡng, tiền công lao động, tiền thuê phương tiện đi lại). Tại phiên tòa anh Nguyễn Ngọc S vẫn giữ nguyên yêu cầu buộc bị cáo Chế Văn C bồi thường số tiền 75.903.000 đồng. Hiện Chế Văn C chưa khắc phục hậu quả cho anh S.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu số118/CT-VKS-HS ngày 17/6/2020 đã truy tố Chế văn C về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chế Văn C phạm tội : "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chế Văn C từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bị cáo và bị hại, buộc bị cáo Chế Văn C phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại anh Nguyễn Ngọc S số tiền 75.903.000 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào tối ngày 08/01/2020, tại khu vực xóm 7, xã Q Ch, huyện QL, tỉnh Nghệ An, do bực tức với hành vi gây gỗ, xô xát của anh Nguyễn Ngọc S đối với anh Nguyễn Văn V là bạn của C nên Chế Văn C đã dùng một chiếc gậy tre màu xanh, đánh anh S làm cho anh S bị gãy 1/3 giữa xương cánh tay phải, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 42% (*bốn mươi hai phần trăm*). Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[4] Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Nguyễn Ngọc S đề nghị bị cáo Chế Văn C phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh với tổng số tiền là 75.903.368 đồng (bao gồm tiền thuốc, tiền viện phí, tiền châm cứu, tiền công nuôi dưỡng, tiền công lao động, tiền thuê phương tiện đi lại), ngoài ra anh S không yêu cầu gì khác. Bị cáo Chế Văn C nhất trí bồi thường cho anh S số tiền trên. Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại nên cần được chấp nhận.

[7] Vật chứng: Theo lời khai của Chế văn C thì C đã sử dụng 01 (một) chiếc gậy tre màu xanh dài 70cm, đường kính 5 cm, để đánh anh Nguyễn Ngọc S. Sau đó đã ném xuống đập Mồ Ông. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã truy tìm, rà soát xung quanh khu vực nhà riêng của C, đường liên thôn, đường tỉnh lộ 538, dọc các kênh, mương nước và xung quanh đập Mồ Ông nhưng không tìm thấy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo: Chế Văn C 05 *(năm)* 06 *(Sáu)* tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam ngày16/5/2020.

2/ Về trách nhiện dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Chế Văn C phải bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc S số tiền 75.903.000đ *(Bảy mươi lăm triệu chín trăm linh ba nghìn đồng)*.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Chế Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.795.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Thị Đóa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND H.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Q/Lưu;
- Cơ quan thi hành án hình sự h. Q/Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Q/Lưu;
- UBND xã Q Ch (để biết);
- Lưu Hồ sơ- VP.